

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN-HÀ NỘI

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2018

Số: 162 /2018/QĐ-TGD

QUYẾT ĐỊNH*(V/v: Công bố danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ 15/08/2018)***TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN-HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 01 tháng 06 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;
- Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Loại cổ phiếu CHP, KHP và VIS (sàn HSX) khỏi Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 15/08/2018.

Theo đó, Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 15/08/2018 bao gồm 392 mã chứng khoán (trong đó 262 mã chứng khoán sàn HSX và 130 mã chứng khoán sàn HNX) như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 159/2018/QĐ-TGD ngày 08 tháng 08 năm 2018 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan, các chi nhánh Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**
Nguyễn Chí Thành

PHỤ LỤC
DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 15/08/2018

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
1	AAA	1	ACB
2	ABT	2	BCC
3	ACC	3	BPC
4	ADS	4	BTS
5	AMD	5	BVS
6	ANV	6	CAP
7	APC	7	CEO
8	APG	8	CIA
9	ASM	9	CPC
10	ASP	10	CTP
11	AST	11	DAD
12	BBC	12	DAE
13	BCE	13	DBC
14	BCG	14	DBT
15	BFC	15	DGC
16	BIC	16	DGL
17	BID	17	DHP
18	BMC	18	DHT
19	BMI	19	DNP
20	BMP	20	DNY
21	BRC	21	DP3
22	BSI	22	DS3
23	BTP	23	DTD
24	BTT	24	DXP
25	BVH	25	EBS
26	BWE	26	GMX
27	C32	27	HCC
28	C47	28	HDA
29	CAV	29	HHC
30	CDC	30	HHG
31	CEE	31	HJS
32	CII	32	HLC
33	CLC	33	HLD
34	CLL	34	HMH
35	CMG	35	HOM
36	CNG	36	HTC
37	COM	37	HUT

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
38	CSM	38	HVT
39	CSV	39	ICG
40	CTD	40	IDV
41	CTG	41	INN
42	CTI	42	ITQ
43	CTS	43	KKC
44	CVT	44	KLF
45	D2D	45	KVC
46	DAG	46	L14
47	DAH	47	L61
48	DCL	48	LAS
49	DCM	49	LDP
50	DGW	50	LHC
51	DHA	51	LIG
52	DHC	52	MAC
53	DHG	53	MAS
54	DHM	54	MBS
55	DIC	55	MCC
56	DIG	56	NAG
57	DLG	57	NBC
58	DMC	58	NDN
59	DPM	59	NDX
60	DPR	60	NET
61	DQC	61	NHA
62	DRC	62	NTP
63	DRH	63	NVB
64	DRL	64	ONE
65	DSN	65	PBP
66	DVP	66	PCE
67	DXG	67	PCT
68	EIB	68	PDB
69	ELC	69	PGS
70	EVE	70	PHC
71	EVG	71	PLC
72	FCM	72	PMC
73	FCN	73	PMP
74	FIT	74	PMS



Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
75	FLC	75	PPS
76	FMC	76	PSD
77	FPT	77	PSE
78	FTM	78	PTI
79	FTS	79	PVB
80	GAS	80	PVG
81	GDT	81	PVI
82	GEX	82	PVS
83	GMC	83	QHD
84	GMD	84	QTC
85	GSP	85	RCL
86	GTN	86	S55
87	HAH	87	SD4
88	HAI	88	SD5
89	HAP	89	SD6
90	HAR	90	SD9
91	HAX	91	SDT
92	HBC	92	SEB
93	HCD	93	SED
94	HCM	94	SGC
95	HDB	95	SHB
96	HDC	96	SHN
97	HDG	97	SJE
98	HHS	98	SLS
99	HID	99	SPP
100	HII	100	TA9
101	HNG	101	TC6
102	HPG	102	TDN
103	HQC	103	THT
104	HSG	104	TIG
105	HT1	105	TJC
106	HTI	106	TNG
107	HTL	107	TTC
108	HTT	108	TTH
109	HTV	109	TTT
110	HU3	110	TV2
111	IBC	111	TVC
112	IDI	112	V12
113	IJC	113	VC2
114	IMP	114	VC3

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
115	ITA	115	VC7
116	ITC	116	VCC
117	ITD	117	VCG
118	KBC	118	VCS
119	KDC	119	VGC
120	KDH	120	VGS
121	KMR	121	VIT
122	KSB	122	VIX
123	KSH	123	VMC
124	L10	124	VNC
125	LBM	125	VNF
126	LCG	126	VNR
127	LDG	127	VNT
128	LGC	128	VTH
129	LGL	129	VTV
130	LHG	130	WCS
131	LIX		
132	LM8		
133	LSS		
134	MBB		
135	MCG		
136	MDG		
137	MHC		
138	MSN		
139	MWG		
140	NAF		
141	NBB		
142	NCT		
143	NKG		
144	NLG		
145	NNC		
146	NSC		
147	NT2		
148	NTL		
149	NVL		
150	OPC		
151	PAC		
152	PAN		
153	PC1		
154	PDN		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
155	PDR		
156	PET		
157	PGC		
158	PGD		
159	PGI		
160	PHR		
161	PJT		
162	PLP		
163	PLX		
164	PME		
165	PNJ		
166	POM		
167	PPC		
168	PTB		
169	PVD		
170	PVT		
171	PXS		
172	QBS		
173	RAL		
174	REE		
175	ROS		
176	S4A		
177	SAB		
178	SAM		
179	SBA		
180	SBT		
181	SBV		
182	SC5		
183	SCR		
184	SFG		
185	SFI		
186	SHA		
187	SHI		
188	SHP		
189	SJD		
190	SJF		
191	SJS		
192	SKG		
193	SMC		
194	SPM		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
195	SRC		
196	SRF		
197	SSC		
198	SSI		
199	ST8		
200	STB		
201	STG		
202	STK		
203	SVC		
204	SVI		
205	SZL		
206	TAC		
207	TBC		
208	TCD		
209	TCH		
210	TCL		
211	TCM		
212	TCO		
213	TCT		
214	TDC		
215	TDG		
216	TDH		
217	TDW		
218	TEG		
219	THG		
220	THI		
221	TIP		
222	TLH		
223	TMP		
224	TMS		
225	TLD		
226	TNA		
227	TNC		
228	TNI		
229	TPC		
230	TRA		
231	TRC		
232	TTB		
233	TVS		
234	TVT		



Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
235	TYA		
236	UIC		
237	VAF		
238	VCB		
239	VCI		
240	VDP		
241	VDS		
242	VFG		
243	VHC		
244	VIC		
245	VIP		
246	VJC		
247	VMD		
248	VND		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
249	VNE		
250	VNL		
251	VNM		
252	VNS		
253	VPB		
254	VPH		
255	VPI		
256	VPS		
257	VRC		
258	VRE		
259	VSC		
260	VSH		
261	VSI		
262	VTO		

